

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Lê Thị S và ông Nguyễn T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Ly hôn” đệ ngày 29/8/2022 của bà Lê Thị S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà Lê Thị S - sinh năm 1979;

HKTT: Tổ dân phố D, thị trấn G, huyện V, tỉnh Khánh Hoà. Chỗ ở hiện nay: H1 Cư xá C, đường số A, phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Nguyễn T - sinh năm 1975;

Trú tại: Tổ dân phố D, thị trấn G, huyện V, tỉnh Khánh Hoà.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022; cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị S và ông Nguyễn T;

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao con chung là Nguyễn T - sinh ngày 20 tháng 4 năm 2010 cho bà Lê Thị S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi; bà Lê Thị S không yêu cầu ông Nguyễn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà S, ông T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị S và ông Nguyễn T đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND thị trấn G (Giấy chứng nhận kết hôn số 111 quyền số 03 ngày 08/7/2009);
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vi Nhật Hoàng